

Bản án số: 168/2021/HS-ST
Ngày: 29/06/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Xuân Luyện**

2. Ông **Nguyễn Đức Thắng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Hà** – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Kim Huê – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 06 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/TLST-HS ngày 04 tháng 05 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 05 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2021/QĐHPT-HS ngày 27 tháng 05 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2021/QĐHPT-HS ngày 24 tháng 06 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VIỆT K, sinh năm: 1973; HKTT: Số H, phường L, Hoàn Kiếm, Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Việt Q (đã chết) và con bà Đinh Thị L1 (sinh năm:1946); Theo danh chỉ bản số 738 ngày 05/12/2020 Công an quận Long biên lập, bị cáo có 04 tiền sự và 06 tiền án.

* Tiền sự: Năm 1991 Công an phường Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi Đánh bạc (đã hết thời hiệu).

- Năm 1995 Công an phường Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi Mua dâm (đã hết thời hiệu).

- Năm 1991 Công an phường Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội phạt cảnh cáo về hành vi Gây rối trật tự công cộng (đã hết thời hiệu).

- Năm 1998 Công an quận Hoàn Kiếm đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng (đã hết thời hiệu).

- Bản án số 496/HSST ngày 19/12/1992 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc (Án đã được xóa).

- Bản án số: 513/HSST ngày 30/12/1992 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt bản án số:

496/HSST ngày 19/12/1992. Buộc chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 14 tháng tù (Án đã được xóa).

- Bản án số: 290/HSST ngày 10/10/1994 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Án đã được xóa).

- Bản án số: 1121/HSST ngày 27/12/2002 Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo kháng cáo, bản án số: 526/HSPT ngày 17/4/2003 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao xử y án, phạt 5.000.000đ K được miễn số 62 ngày 22.8.2012. Chấp hành xong hình phạt ngày 26/7/2014 (Chưa được xóa án tích).

- Bản án số: 18/HSST ngày 21/11/2007 Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, Tỉnh Thanh Hóa xử phạt 04 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt còn lại của bản án số 526/HSPT ngày 17/4/2003 là 02 năm 08 tháng 05 ngày. Tổng hợp chung của 02 bản án là 06 năm 08 tháng 05 ngày. Chấp hành xong hình phạt ngày 26/7/2014 (Chưa được xóa án tích)

- Bản án số: 74/HSST ngày 08/5/2018 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Chấp hành xong hình phạt ngày 22/01/2020 (Chưa được xóa án tích).

Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm.

Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 24/11/2020, ngày 03/12/2020 chuyển tạm giam, ngày 19/02/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giam, ngày 19/02/2021 Viện Pháp y tâm thần Trung ương tiếp nhận bị can. Ngày 29/3/2021 ra viện, hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

2. LÊ THỊ KIM D ; sinh năm: 1963; HKTT: Số A, phường P, Hoàn Kiếm, Hà Nội; chỗ ở: số C ngách D, phường Y, quận Tây Hồ, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê M (đã chết), và con bà Nguyễn Thị L (sinh năm: 1929); Theo danh chỉ bản số 739 ngày 05/12/2020 Công an quận Long Biên lập, bị cáo có: 03 tiền sự, 01 tiền án.

- Tiền sự: Năm 1980 UBND quận Hoàn Kiếm đưa vào trại giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu);

- Năm 1997 Công an phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc (đã hết thời hiệu);

- Năm 1999 Công an phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc (đã hết thời hiệu).

- Bản án số: 308/HSST ngày 14/9/1995 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án số: 599/HSPT ngày 05/12/1995 TAND TP. Hà Nội đình chỉ xét xử do bị cáo rút đơn kháng cáo) (đã xóa án tích).

Bị tạm giữ ngày 24/11/2020 hủy bỏ tạm giữ ngày 02/12/2020 hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI D VU ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 24/11/2020 tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an quận Long Biên, Hà Nội, làm nhiệm vụ tại khu vực đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội, phát hiện một đối tượng có biểu hiện nghi

vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, tại chỗ đối tượng khai tên là: Nguyễn Viết K, sinh năm 1973; HKTT: số 41 Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Quá trình kiểm tra, cơ quan công an phát hiện trong máy điện thoại iPhone 6s màu hồng, số imei 356137092356088 của K có các tin nhắn qua Zalo tên “Cherry” K lưu tên “C D H.Cao” mua số lô số đề, sát phạt bằng tiền mặt. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, đưa K cùng tang vật về trụ sở để làm việc.

Tang vật thu giữ gồm: 01 điện thoại Iphone 6 plus màu hồng đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu hồng đã qua sử dụng.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Nguyễn Viết K, Lê Thị Kim D khai nhận: Qua mối quan hệ xã hội, Nguyễn Viết K và Lê Thị Kim D có quen biết nhau, K biết D có bán số lô, số đề nên K đã nhắn tin cho D để mua số lô, số đề qua hệ thống Zalo, sát phạt bằng tiền mặt, thông qua kết quả giải thưởng xổ số miền Bắc mở thưởng hằng ngày, người mua sẽ được chọn 02 con số bất kỳ từ 00 đến 99 (không giới hạn số chọn và số lượng điểm) lấy 02 số cuối của các giải từ giải đặc biệt đến giải 7 của kết quả xổ số Miền bắc mở thưởng trong ngày đánh bạc để làm căn cứ thắng thua tại ngày đánh bạc. Các đối tượng thỏa thuận với nhau 01 điểm lô có giá 22.000đồng, 01 điểm lô xiên tương đương 1.000 đồng có giá 600 đồng. Nếu trúng số lô thường thì nhân 80 lần. Nếu trúng lô xiên quay thì:

- Xiên quay 4: Trúng 02 số lô thì hòa tiền đánh, trúng 03 số lô thì nhân 70 lần, trúng 04 số lô thì nhân 280 lần.

- Xiên quay 3: Trúng 02 số lô thì nhân 10 lần, trúng 03 số lô thì nhân 70 lần.

- Xiên 2: Trúng 02 số thì nhân 10 lần tiền.

Cụ thể: Ngày 12/11/2020 K nhắn tin cho D mua các cặp số lô xiên và số lô như sau:

- +Xiên quay 4: (87-72-51-57) x 50điểm tương đương số tiền: 330.000đồng.

- +Xiên quay 3: (54-79-81) x 100điểm, (89-53-76) x 100điểm, (54-71-79) x 100 điểm tương đương số tiền: 720.000đồng.

- + Xiên 2: (51-57) x 200điểm, (72-87) x 200điểm, (57-79) x 300điểm tương đương số tiền: 420.000đồng.

- + Lô: 57 x 50 điểm, 87 x 50 điểm, 79 x 30 điểm tương đương số tiền là: 2.860.000đồng.

Số tiền đánh bạc của K ngày 12/11/2020 với D là 4.330.000đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc ngày 12/11/2020 thì K trúng 50 điểm số lô 57 được 4.000.000 đồng; trúng 50 điểm 03 số lô trong xiên quay 4 là số (72.51.57) được 3.500.000đồng; trúng 200 điểm 02 số lô trong xiên quay 3 là số (54. 71) được 2.000.000 đồng; trúng 100 điểm 02 số lô (51.57) được 1.000.000đồng. Tổng số tiền K thắng là 10.500.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc ngày 12/11/2020 của K là 14.830.000đồng. Sau khi K nhắn tin mua số lô của D và thanh toán tiền đánh bạc với D. D đến điểm ghi sổ xổ kiến thiết miền Bắc tại đầu đường Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội chuyển cho một đối tượng tên Hằng (D khai không biết họ tên đầu đủ và địa chỉ của Hằng ở đâu), việc D nhận số lô của K vì là chị em chơi với nhau nên D chỉ ghi hộ nên không được hưởng lợi gì. Số tiền thắng thua D sẽ thanh toán với K sau giờ kết quả xổ số miền Bắc hằng ngày và ngày hôm sau đối tượng “Hằng” sẽ thanh toán lại với D sau. Số tiền thắng thua ngày 12/11/2020 D đã thanh toán với K và Hằng.

Quá trình điều tra bà Đinh Thị Loan (mẹ đẻ của K) cung cấp hồ sơ bệnh án nội trú tại Bệnh viện tâm thần Trung ương 1 năm 2018.

Ngày 07/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên, Hà Nội ra quyết số 91 định Trung cầu giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Viết K tại Bệnh viện tâm thần Trung ương 1. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 81 ngày 25/3/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương - Bộ y tế kết luận: “Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn Viết K bị rối loạn cảm xúc không ổn định (suy nhược) thực tồn. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F06.6. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Đối với đối tượng tên Hằng do D khai không biết tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể vì vậy Cơ quan Điều tra công an quận Long Biên, Hà Nội tiếp tục điều tra đối với đối tượng tên Hằng, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Viết K : Trước đây tại bản số 74/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2018 của TAND quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử về tội Cố ý gây thương tích có thể hiện, tại Biên bản giám định pháp y tâm thần số 46/BBGDTC ngày 01/02/2018 của Viện Pháp Y tâm thần trung ương kết luận: “Trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn Viết K bị bệnh rối loạn cảm xúc thực tồn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F06.3. Tại thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi”. Đối chiếu với Điều 21 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự thì bị cáo không thuộc trường hợp “không phải chịu trách nhiệm hình sự”. Trong vụ án này, ngày 07/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên, Hà Nội ra quyết định số 91 để trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với K tại Bệnh viện tâm thần Trung ương 1. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 81 ngày 25/3/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương - Bộ y tế kết luận: “Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn Viết K bị rối loạn cảm xúc không ổn định (suy nhược) thực tồn. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F06.6. Tại thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Lời khai của Nguyễn Viết K phù hợp với lời khai của Lê Thị Kim D , phù hợp với tài liệu chứng cứ thu được.

Tại phiên tòa, các bị cáo K , D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội D bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 26/04/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Nguyễn Viết K về tội “**Đánh bạc**” theo điểm d khoản 2 Điều 321 và Lê Thị Kim D về tội “**Đánh bạc**” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Viết K phạm tội “**Đánh bạc**” theo điểm d khoản 2 Điều 321 và Lê Thị Kim D phạm tội “**Đánh bạc**” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Viết K .
- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Lê Thị Kim D .

Đề nghị xử phạt các bị cáo với mức án sau:

- Bị cáo Nguyễn Viết K từ 38 tháng đến 42 tháng tù giam;
- Bị cáo Lê Thị Kim D từ 12 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 32 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đề nghị cho tịch thu, sung vào Ngân sách nhà nước Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng số Imei 356565083472631 thu giữ của K ; chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus màu hồng số Imei: 357273093757013 thu giữ của D do sử dụng vào việc phạm tội.

Buộc bị cáo K phải truy nộp số tiền 6.170.000đồng thu lời bất chính.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 12/11/2020 Nguyễn Viết K , Lê Thị Kim D có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh lô, đánh đề qua tin nhắn điện thoại thì bị bắt. Tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là 14.830.000đồng.

Hành vi của các bị cáo K , D đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 và khoản 1 Điều 321 và Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo Nguyễn Viết K về tội: “Đánh bạc” theo điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 và bị cáo Lê Thị Kim D về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Về vai trò của các bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này, bị cáo Lê Thị Kim D giữ vai trò giúp sức, môi giới cho bị cáo K đánh bạc thông qua hình thức nhận tin nhắn mua số lô của K sau đó chuyển cho một đối tượng tên Hằng (không biết tên họ đầy đủ và địa chỉ ở đâu) để K có thể đánh bạc ăn tiền, tuy nhiên bị cáo D nhận số lô của K vì là chị em chơi với nhau nên D ghi hộ, không được hưởng lợi. Bị cáo K mặc dù biết rõ việc đánh lô, đề là hình thức đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn ham chơi, bất chấp thực hiện nên tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo K cao hơn bị cáo D. Do đó khi lượng hình cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi các bị cáo thực hiện.

[4] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, do đó cần thiết phải có những hình phạt tù tương xứng đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Qua phần thẩm vấn và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, không có sự bàn bạc phân công cụ thể, các bị cáo đánh bạc bằng hình thức thắng thua trực tiếp bằng tiền để hưởng lợi do cơ hội. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết pháp luật, muốn kiếm tiền nhanh chóng, không bằng sức lao động nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

- **Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Viết K**, bị cáo biết việc đánh lô, đề là hình thức cờ bạc bị pháp luật nghiêm cấm, do muốn có tiền phục vụ nhu cầu cá nhân, lợi ích vật chất mà không phải lao động bị cáo đã cố ý phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến tình hình trật tự trị an tại địa phương do đó cần phải áp dụng một hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xem xét, tại bản án số 74/HSST ngày 08/5/2018 bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt ngày 22/01/2020 nhưng chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm nên bị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321. Xét bị cáo có 06 tiền án (03 tiền án đã được xóa), 04 tiền sự (đã hết thời hiệu) nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân rất xấu; tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tự nguyện truy nộp 10.500.000 đồng thu lời bất chính để khắc phục hậu quả là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét áp dụng mức hình phạt khởi điểm là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Lê Thị Kim D**, bị cáo biết việc đánh lô, đánh đề là hình thức cờ bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn giúp K đánh lô, đánh đề là tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc, cá độ trong xã hội phát triển nên cần phải áp dụng một hình phạt tù tách bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn đang phải nuôi 01 con trai bị tâm thần, hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nghĩ chưa cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà có thể xem xét cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp quy định pháp luật, không gây nguy hiểm cho xã hội và không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân;

* *Về tình tiết tăng nặng:* Không.

* *Về hình phạt bổ sung:* Xét các bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng đã qua sử dụng số Imei 356137092356088 thu giữ của K do sử dụng vào việc phạm tội;

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus màu hồng đã qua sử dụng số Imei: 356708080838913 thu giữ của D do sử dụng vào việc phạm tội;

- Buộc bị cáo Nguyễn Viết K phải truy nộp số tiền 6.170.000đồng (sáu triệu, một trăm bảy mươi nghìn) là tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, theo biên lai số 0049789 ngày 05/05/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên thì bị cáo Nguyễn Viết K đã tự nguyện nộp số tiền 10.500.000đồng khắc phục hậu quả theo cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 26/04/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, số tiền bị cáo bị truy nộp là 6.170.000đồng nên hoàn trả cho bị cáo số tiền 4.330.000đồng.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 321; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Viết K .

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Thị Kim D .

2. Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Viết K và Lê Thị Kim D** phạm tội **“Đánh bạc”**;

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Viết K 36 (Ba mươi sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/11/2020 đến ngày 29/03/2021.

- Xử phạt: bị cáo **Lê Thị Kim D 18 (Mười tám) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36 (ba mươi sáu) tháng** kể từ ngày tuyên án.

- Giao bị cáo **Lê Thị Kim D** cho Ủy ban nhân dân phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 ;

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng đã qua sử dụng số Imei 356137092356088 thu giữ của K do sử dụng vào việc phạm tội (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/04/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên*);

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus màu hồng đã qua sử dụng số Imei: 356708080838913 thu giữ của D do sử dụng vào việc phạm tội (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/04/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên*).

- Buộc bị cáo Nguyễn Viết K phải truy nộp số tiền 6.170.000đồng (sáu triệu, một trăm bảy mươi nghìn) là tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, theo biên lai số 0049789 ngày 05/05/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên thì bị cáo Nguyễn Viết K đã tự nguyện nộp số tiền 10.500.000đồng khắc phục hậu quả theo cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 26/04/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, số tiền bị cáo bị truy nộp là 6.170.000đồng nên hoàn trả cho bị cáo số tiền 4.330.000đồng.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Viết K , Lê Thị Kim D , mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP/TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh